TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 8 – HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 82/2025/QĐST-HN&GĐ	*Hưng Yên, ngày 22 tháng 9 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 130/2025/TLST- HNGĐ ngày 12 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 8 - Hưng Yên, giữa:

1. Nguyên đơn: **Chị Phạm Thị P**, sinh năm 1985; Nơi cư trú: Thôn T, xã H, tỉnh Hưng Yên.

2. Bị đơn: **Anh Phạm Duy T**, sinh năm 1984; Thôn T, xã H, tỉnh Hưng Yên.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 9 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 9 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị P và anh Phạm Duy T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Chị Phạm Thị P và anh Phạm Duy T có 04 con chung là Phạm Thị Thanh T1, sinh ngày 28/02/2007; Phạm Tiến Đ, sinh ngày 29/5/2010; Phạm Ngọc H và Phạm Gia H1 đều sinh ngày 23/02/2021.

Ly hôn, chị P là người trực tiếp nuôi dưỡng con Phạm Tiến Đ. Anh T là người trực tiếp nuôi dưỡng Phạm Ngọc H và Phạm Gia H1. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Chị Phạm Thị P và anh Phạm Duy T có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở. Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con chung và yêu cầu cấp dưỡng cho con chung được đặt ra giải quyết khi có yêu cầu.

Đối với con Phạm Thị Thanh T1 hiện đã đủ 18 tuổi, không bị nhược điểm về thể chất và tinh thần nên không đặt ra giải quyết.

- *Về tài sản chung*: Không đặt ra giải quyết.

- *Về án phí*: Chị Phạm Thị P tự nguyện nộp cả 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Chuyển số tiền 150.000 đồng chị P đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001076 ngày 12 tháng 9 năm 2025 tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 8 - Hưng Yên sang thi hành án phí. Trả lại chị P số tiền 150.000 đồng còn lại đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001076 ngày 12 tháng 9 năm 2025 tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 8 - Hưng Yên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND khu vực 8 - Hưng Yên;
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- TAND tỉnh Hưng Yên;
- THADS tỉnh Hưng Yên;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn (UBND xã Hưng Hà, tỉnh Hưng Yên; GCNKH số 37 ngày 03/11/2005);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đặng Thị Nguyệt